

Số: 627/2024/QĐST-DS

Bình Thạnh, ngày 17 tháng 4 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 0336/2024/TLST-DS ngày 21 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Bà Đỗ Thị H, sinh năm: 1949**

Địa chỉ: A/B/C Bình Lợi, Phường X, quận Bình Thạnh, Tp. HCM

Đại diện theo uỷ quyền: **Ông Vũ Đỗ Đức M** (Theo giấy uỷ quyền số ngày 25 tháng 01 năm 2024)

Bị đơn: **Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1954**

Địa chỉ: D/E, đường số H, cư xá N, Phường Y, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà Vũ Minh H

Địa chỉ: B Hùng Vương, phường J, quận O, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo uỷ quyền: ông Vũ Đỗ Đức M (Theo giấy uỷ quyền ngày 23/03/2024)

- Ông Vũ Đức E

Địa chỉ: C chung cư H3, đường số F, cư xá N, Phường Y, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo uỷ quyền: ông Vũ Đỗ Đức M (Theo giấy uỷ quyền ngày 23/03/2024)

- Ông Vũ Đỗ Đức M

Địa chỉ: A/B/C Bình Lợi, Phường X, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ công văn số 1128/CAQ-QLHC ngày 14/3/2024 của Công an quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh thì ông Vũ Đức I có vợ là bà Đỗ Thị H và 03 con chung là ông Vũ Đức E, bà Vũ Minh H và ông Vũ Đỗ Đức M.

Ông Vũ Đức I mất ngày 24/10/2023 theo trích lục khai tử số 930/TLKT0BS ngày 25/10/2023 của Ủy ban nhân dân Phường 26, quận Bình Thạnh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công nhận sự thỏa thuận giữa nguyên đơn: Bà Đỗ Thị H có đại diện là ông Vũ Đỗ Minh Đức, bị đơn: ông Nguyễn Văn T, người có quyền và nghĩa vụ liên quan: ông Vũ Đức E (có đại diện theo ủy quyền là ông Vũ Đỗ Đức M), bà Vũ Minh H (có đại diện theo ủy quyền là ông Vũ Đỗ Đức M) và ông Vũ Đỗ Đức M cùng thống nhất thỏa thuận như sau:

Bị đơn xác nhận còn nợ của ông Vũ Đức I số tiền là 4.237.000.000 đồng. Nay ông Ính đã mất nên bị đơn đồng ý trả cho bà Đỗ Thị H, ông Vũ Đức E, bà Vũ Minh H và ông Vũ Đỗ Đức M số tiền là 4.237.000.000 đồng. Bị đơn đồng ý trả lại số tiền là 4.237.000.000 đồng cho bà Đỗ Thị H, ông Vũ Đức E, bà Vũ Minh H và ông Vũ Đỗ Đức M chậm nhất là ngày 07 tháng 06 năm 2024.

Kể từ khi bà Đỗ Thị H, ông Vũ Đức E, bà Vũ Minh H và ông Vũ Đỗ Đức M có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chưa thi hành số tiền nêu trên thì bị đơn còn phải trả cho bà Đỗ Thị H, ông Vũ Đức E, bà Vũ Minh H và ông Vũ Đỗ Đức M tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Ông Nguyễn Văn T thuộc trường hợp miễn nộp tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Đỗ Thị H thuộc trường hợp miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân

sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Ngọc Yến